

Số: ~~122~~/CV-BKC

Bắc Kạn, ngày 19 tháng 4 năm 2022

V/v: Giải trình chênh lệch lợi
nhuận sau thuế TNDN Báo cáo
tài chính quý I/2022.

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Tên tổ chức niêm yết: Công ty cổ phần khoáng sản Bắc Kạn.

Mã cổ phiếu: BKC.

Địa chỉ: Tổ 4, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Điện thoại: 0209.3812.399 Email: bkc@backanco.com

Thực hiện Thông tư số: 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Công ty giải trình nguyên nhân chênh lệch chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh quý I/2022 so với quý I/2021 như sau:

Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp:

I. Báo cáo tài chính riêng:

Stt	Chỉ tiêu	Quý I/2022	Quý I/2021	Chênh lệch
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	30.726.431.924	38.728.950.336	(8.002.518.412)
2	Giá vốn hàng bán	24.261.245.364	46.624.665.731	(22.363.420.367)
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	6.465.186.560	(7.895.715.395)	14.360.901.955
4	Doanh thu hoạt động tài chính	36.850.254	1.871.972	34.978.282
5	Chi phí tài chính	3.114.303.712	3.335.183.304	(220.879.592)
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.827.170.071	2.747.415.655	79.754.416
7	Thu nhập khác	1.168.674.690	1.193.883.493	(25.208.803)
8	Chi phí khác	249.216.745	527.881.482	(278.664.737)
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.480.020.976	(13.310.440.371)	14.790.461.347

Nguyên nhân chênh lệch:

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ quý I/2022 giảm so với quý I/2021. Do vậy giá vốn hàng bán giảm, nhưng giá vốn của hàng bán quý I/2022 thì đã tiết giảm hơn so với giá vốn hàng bán quý I/2021 cho nên lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 14,3 tỷ đồng.



- Chi phí tài chính và chi phí khác quý I/2022 tiết giảm hơn so với quý I/2021 là 0,49 tỷ đồng.

Nguyên nhân chính nêu trên dẫn tới lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp quý I/2022 tăng hơn so với quý I/2021 là 14,7 tỷ đồng.

II. Báo cáo tài chính hợp nhất:

Stt	Chỉ tiêu	Quý I/2022	Quý I/2021	Chênh lệch
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	30.726.431.924	38.988.286.036	(8.261.854.112)
2	Giá vốn hàng bán	24.261.245.364	46.884.001.431	(22.622.756.067)
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	6.465.186.560	(7.895.715.395)	14.360.901.955
4	Doanh thu hoạt động tài chính	36.870.910	1.901.500	34.969.410
5	Chi phí tài chính	3.114.303.712	3.335.183.304	(220.879.592)
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.444.159.804	3.147.289.232	296.870.572
7	Thu nhập khác	1.179.705.118	1.193.883.493	(14.178.375)
8	Chi phí khác	249.718.525	537.187.797	(287.469.272)
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN	873.580.547	(13.719.590.735)	14.593.171.282

- Nguyên nhân chênh lệch:

Nguyên nhân chênh lệch chính như giải trình tại Báo cáo tài riêng và Công ty con quý I/2022 hoạt động chưa có hiệu quả lỗ 0,6 tỷ đồng. Do vậy lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp quý I/2022 tăng so với quý I/2021 là 14,5 tỷ đồng.

Trên đây là giải trình của Công ty cổ phần khoáng sản Bắc Kạn.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT - KT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Đình Văn Hiến